

Bản án số: 15/2017/HSPT
Ngày: 22/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Với hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Đoàn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Vận,
Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thương – Cán bộ
tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông
Phạm Văn Minh – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình
mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSPT ngày
26/7/2017 đối với bị cáo Bùi Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án
hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y.

Bị cáo kháng cáo:

Bùi Văn Q – sinh ngày 15 tháng 9 năm 1991 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Trú tại: xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường.

Con ông Bùi Văn M – sinh năm 1966 và bà Bùi Thị T – sinh năm 1967.

Vợ là Bùi Thị H – sinh năm 1993; con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2016 đến nay. Được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo:

Bùi Văn N – sinh ngày 15 tháng 12 năm 1990 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Trú tại: xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 9/12 dân tộc: Mường.

Con ông Bùi Văn C – sinh năm 1963 và bà Bùi Thị N – sinh năm 1963.

Vợ là Quách Thị K – sinh năm 1991; có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2016 đến nay. Vắng mặt (Tòa không triệu tập).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Bùi Thị Y, sinh năm: 1993

Trú tại: Xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt (Tòa không triệu tập).

+ Anh Đào Xuân T, sinh năm 1981

Trú tại: xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt (Tòa không triệu tập).

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng số 09/CT – VKS – HS ngày 08/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều 30/12/2016, Bùi Văn Q gặp Bùi Văn N, Q nói với N về việc đi mua heroin về để sử dụng và bán lại kiếm lời, N đồng ý và đưa cho Q số tiền 2.500.000 đồng còn Q bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng, cả hai thống nhất: Q đi mua heroin rồi mang đến nhà N chứ không liên lạc qua điện thoại. Sau đó, Q lấy xe mô tô biển kiểm soát 29X5-129.97 của gia đình đi lên thành phố H, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy. Đến 00h30 ngày 31/12/2016, Q đi đến khu vực bến xe khách thành phố H hỏi mua ma túy của một người lái xe ôm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m60 mặc

quần áo màu tối đi xe SURIUS màu trắng không rõ biển kiểm soát với số tiền là 4.500.000 đồng. Sau khi Q đưa tiền thì ở lại chờ khoảng 15 phút rồi thấy người đàn ông trên quay lại, đưa cho Q 01 gói nilon bên trong có 03 gói nilon màu đen có chứa chất ma túy loại heroin dạng cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu trong người rồi điều khiển xe về nhà ngủ.

Đến 9 giờ ngày 31/12/2016, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X5-129.97 đem toàn bộ số ma túy đến nhà Bùi Văn N và ở lại chơi. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Q dùng xe mô tô điều khiển chở N đi theo đường liên xã B – L để chơi. Khi đến xóm K, xã B, Q dùng xe lấy ma túy từ trong gói nilon ra rồi cùng N sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, số còn lại Q gói lại cất vào túi quần bên phải.

Sau khi sử dụng ma túy xong, N điều khiển xe chở Q tiếp tục đi ra huyện Y . Trên đường đi, Q hỏi N có ai muốn mua ma túy không, N nói có người quen từ trước và đã gặp vài lần tên là T ở huyện Y . Ngay lúc đó, N lấy máy điện thoại gọi cho T hỏi xem có mua ma túy không. Sau khi trao đổi với T xong việc mua bán, N cùng Q đi xuống địa điểm đã hẹn với T tại đoạn đường liên xã Y đi Đ. Khi đến nơi, N dùng xe để Q xuống đứng chờ T còn N điều khiển xe đến khu vực trường dân tộc nội trú để cảnh giới. Một lúc sau, N quay lại thì thấy T đi xe mô tô đến gần chỗ Q , ngay lúc đó tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, đến kiểm tra Q và N còn T điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Công an huyện Y phát hiện và thu giữ trên người Q 01 gói giấy bạc màu vàng, Q tự nguyện giao nộp 03 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là heroin.

Tại bản kết luận giám định số 03/PC54 ngày 04/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Số chất bột dạng cục trong 01 gói màu vàng và 03 gói nilon màu đen là chất ma túy, loại Heroin có trọng lượng 12,56 gam.

Theo lời khai của Q và N : Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người đàn ông đã bán heroin cho Q ở bến xe khách và người đàn ông tên T mua heroin của Q , N nhưng chưa đủ căn cứ để kết luận; cần tiếp tục điều tra – xác minh làm rõ để xử lý khi có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 08/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Bùi Văn Q và Bùi Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h, khoản 2, điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 15/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Y đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn Q và Bùi Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2016.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn N ; vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 19/6/2017, bị cáo Bùi Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Q giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tại phiên tòa phúc thẩm: kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Q không có cơ sở để chấp thuận. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định tại bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu – chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Chiều 30/12/2016, Bùi Văn Q gặp Bùi Văn N, sau đó bàn bạc về việc mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Cả hai thống nhất: Q góp số tiền 2.000.000 đồng còn N góp số tiền 2.500.000 đồng để Q đi mua ma túy. Cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô của gia đình lên thành phố H mua được của một người đàn ông không quen biết 03 gói nilon màu đen bên trong chứa chất ma túy dạng cục với số tiền 4.500.000 đồng rồi đi về nhà. Sáng 31/12/2016, Q cùng N hẹn bán ma túy cho một đối tượng tên Toán ở đoạn đường xã Y huyện Y (gần trường Dân tộc nội trú). Khi đến điểm hẹn, Q đứng chờ T còn N đứng canh giới tại khu vực trường dân tộc nội trú cách đó một đoạn. Lát sau, N quay lại để gặp Q và T thì N, Q bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Kết quả giám định xác định: số bột trắng Q mang theo người để bán là ma túy, loại heroin, có trọng lượng 12,56 gam.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn Q và Bùi Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h, khoản 2, điều 194 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ; đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Q, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật. Tuy nhiên, do hám lời nên bất chấp pháp luật và phạm tội. Trong quá trình điều tra và trước phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 08 năm tù là đã xem xét toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết đã được xem xét tại cấp sơ thẩm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật tố tụng Hình sự:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Q . Giữ nguyên các quyết định tại bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y . Cụ thể:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2016.

2. Bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án: 22/8/2017.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình,
- THADS tỉnh Hòa Bình
- TAND huyện Y ,
- VKSND huyện Y ,
- Công an huyện Y
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lý Thị Đoàn

